

THỦ TỤC NỘP ĐƠN ĐĂNG KÝ SÁNG CHẾ

Nguyễn Thị Thu Hiền
Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp
Cục Sở hữu trí tuệ

Nội dung

- Khung pháp lý liên quan đến sáng chế
- Khả năng bảo hộ của sáng chế
- Quy trình xử lý đơn đăng ký sáng chế tại Cục Sở hữu trí tuệ
- Chủ đơn cần làm gì trước khi nộp đơn
- Chủ đơn cần làm gì trong quá trình đơn đang được thụ lý
- Chủ đơn cần làm gì sau khi được cấp Bằng độc quyền sáng chế

1. Khung pháp lý liên quan đến sáng chế

3

- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 ngày 29/11/2005.
- Luật số 36/2009/QH12 ngày 19/06/2009 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 ngày 29/11/2005.

4

- Nghị định của Chính phủ số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp.
- Nghị định của Chính phủ số 105/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ.
- Nghị định của Chính phủ số 99/2013/NĐ-CP về Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp.
-

5

- Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp.
- Thông tư số 263/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí sở hữu công nghiệp.
- ...

6

2. *Khả năng bảo hộ của sáng chế*

7

Khái niệm Sáng chế

Sáng chế là giải pháp kỹ thuật dưới dạng sản phẩm hoặc quy trình nhằm giải quyết một vấn đề xác định bằng việc ứng dụng các quy luật tự nhiên."

[Khoản 12 Điều 4 Luật Sở hữu trí tuệ]

8

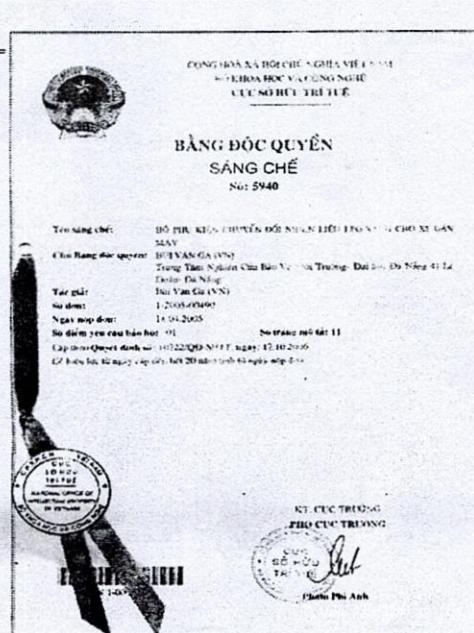
Điều kiện bảo hộ Sáng chế

Sáng chế được bảo hộ dưới hình thức cấp Bằng độc quyền sáng chế nếu đáp ứng các điều kiện sau đây:

- a) Có tính mới;
- b) Có trình độ sáng tạo;
- c) Có khả năng áp dụng công nghiệp.

[Khoản 1 Điều 58 Luật Sở hữu trí tuệ]

9



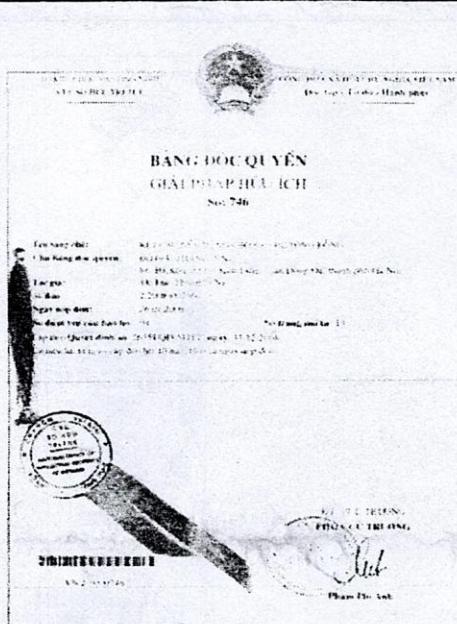
10

Điều kiện bảo hộ Giải pháp hữu ích

Sáng chế được bảo hộ dưới hình thức cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích nếu không phải là hiểu biết thông thường và đáp ứng các điều kiện sau đây:

- a) Có tính mới;
 - b) Có khả năng áp dụng công nghiệp.
- [Khoản 2 Điều 58 Luật Sở hữu trí tuệ]

11



12

Đối tượng loại trừ

"Các đối tượng sau đây không được bảo hộ với danh nghĩa sáng chế:

1. Phát minh, lý thuyết khoa học, phương pháp toán học;
2. Sơ đồ, kế hoạch, quy tắc và phương pháp để thực hiện các hoạt động trí óc, huấn luyện vật nuôi, thực hiện trò chơi, kinh doanh; chương trình máy tính;
3. Cách thức thể hiện thông tin;
4. Giải pháp chỉ mang đặc tính thẩm mỹ;
5. Giống thực vật, giống động vật;
6. Quy trình sản xuất thực vật, động vật chủ yếu mang bản chất sinh học mà không phải là quy trình vi sinh;
7. Phương pháp phòng ngừa, chẩn đoán và chữa bệnh cho người và động vật."

[Điều 59 Luật Sở hữu trí tuệ]

13

Tính mới của sáng chế

Điều 60 Luật Sở hữu trí tuệ

Sáng chế được coi là có tính mới nếu chưa bị bộc lộ công khai dưới hình thức sử dụng, mô tả bằng văn bản hoặc bất kỳ hình thức nào khác ở trong nước hoặc ở nước ngoài trước ngày nộp đơn đăng ký sáng chế hoặc trước ngày ưu tiên trong trường hợp đơn đăng ký sáng chế được hưởng quyền ưu tiên."

14

Tính mới của sáng chế

Điều 60 Luật Sở hữu trí tuệ

2. Sáng chế được coi là chưa bị bộc lộ công khai nếu chỉ có một số người có hạn được biết và có nghĩa vụ giữ bí mật về sáng chế đó.
3. Sáng chế không bị coi là mất tính mới nếu được công bố trong các trường hợp sau đây với điều kiện đơn đăng ký sáng chế được nộp trong thời hạn sáu tháng kể từ ngày công bố:
 - a) Sáng chế bị người khác công bố nhưng không được phép của người có quyền đăng ký quy định tại Điều 86 của Luật này;
 - b) Sáng chế được người có quyền đăng ký quy định tại Điều 86 của Luật này công bố dưới dạng báo cáo khoa học;
 - c) Sáng chế được người có quyền đăng ký quy định tại Điều 86 của Luật này trưng bày tại cuộc triển lãm quốc gia của Việt Nam hoặc tại cuộc triển lãm quốc tế chính thức hoặc được thừa nhận là chính thức.

Trình độ sáng tạo của sáng chế

Điều 61 Luật Sở hữu trí tuệ

Sáng chế được coi là có trình độ sáng tạo nếu căn cứ vào các giải pháp kỹ thuật đã được bộc lộ công khai dưới hình thức sử dụng, mô tả bằng văn bản hoặc dưới bất kỳ hình thức nào khác ở trong nước hoặc ở nước ngoài trước ngày nộp đơn hoặc trước ngày ưu tiên của đơn đăng ký sáng chế trong trường hợp đơn đăng ký sáng chế được hưởng quyền ưu tiên, sáng chế đó là một bước tiến sáng tạo, không thể được tạo ra một cách dễ dàng đối với người có hiểu biết trung bình về lĩnh vực kỹ thuật tương ứng."

Khả năng áp dụng của sáng chế

Điều 62 Luật Sở hữu trí tuệ

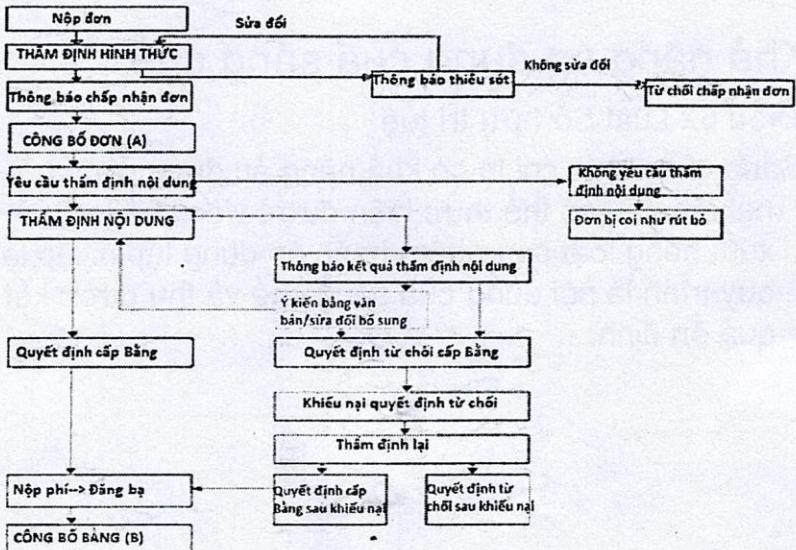
Sáng chế được coi là có khả năng áp dụng công nghiệp nếu có thể thực hiện được việc chế tạo, sản xuất hàng loạt sản phẩm hoặc áp dụng lặp đi lặp lại quy trình là nội dung của sáng chế và thu được kết quả ổn định.

17

3. Quy trình xử lý đơn đăng ký sáng chế tại Cục Sở hữu trí tuệ

18

Quy trình xử lý đơn sáng chế tại Cục SHTT



19

Lợi ích của việc nộp đơn đăng ký sáng chế

- Có khả năng được bảo hộ độc quyền công nghệ của mình trong vòng 20 năm nếu được cấp bằng → có giá trị như một tài sản trí tuệ
- Nếu không được bảo hộ: → Bản mô tả sáng chế đã công bố vẫn là tài liệu đối chứng để từ chối bảo hộ độc quyền cho bất kỳ giải pháp nào trùng hoặc tương tự trong cùng lãnh thổ (phòng vệ)

20

Bản mô tả sáng chế gồm

(điểm 23.6 Thông tư 01/2007/TT-BKHCN)

PHẦN MÔ TẢ (description) gồm:

- (i) Tên sáng chế
- (ii) Lĩnh vực sử dụng sáng chế
- (iii) Tình trạng kỹ thuật của lĩnh vực sử dụng sáng chế
- (iv) Bản chất kỹ thuật của sáng chế
- (v) Mô tả vắn tắt các hình vẽ kèm theo (nếu có);
- (vi) Mô tả chi tiết các phương án thực hiện sáng chế;
- (vii) Ví dụ thực hiện sáng chế;
- (viii) Những lợi ích (hiệu quả) có thể đạt được.

YÊU CẦU BẢO HỘ (claims): dùng để xác định phạm vi quyền sở hữu công nghiệp đối với sáng chế.

HÌNH VẼ (nếu có)

BẢN TÓM TẮT (Abstract)

21

(12) BẢN MÔ TẢ SÁNG CHẾ THUỘC BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ

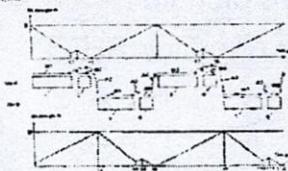


(19) Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (VN)	(21) CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ	(22) 1-0000000
(23) GI11B 20/10, 23/12, 27/034, H04N 5/85,	(24) B	(25) 5/99

(26) 1-21/04.00180 (27) 29.08.2002 (28) WO03051954 06.03.2003
(29) 10212024841 30.08.2001 JP (30) 2001-292592 25.09.2001 JP
2001-221658 31.07.2002 JP 29.02.2100.00 19.09.2002 JP
(45) 25.08.2004 225 (46) 25.08.2004 197
(73) MATSUSHITA ELECTRIC INDUSTRIAL CO., LTD. (JP)
1066, Giza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501 Japan
(72) Yoshio OTOMI (JP), Miyuki SASAKI (JP), Kazuo MURASE (JP), Tatsushi BANNAI (JP)
(74) Công ty TNHH Dịch vụ Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CONSULT)

(54) VẬT GHI THÔNG TIN, PHƯƠNG PHÁP GHI ĐỒNG THỜI, PHƯƠNG PHÁP ĐỌC ĐỒNG THỜI, THIẾT BỊ GHI THÔNG TIN VÀ THIẾT BỊ ĐỌC THÔNG TIN

(57) Để thư, hiện được việc ghi đồng thời các đoạn dữ liệu thời gian thực cần phải có bộ nhớ đệm có dung lượng lớn. Ngoài ra, khó có thể làm giảm dữ liệu đã được ghi bởi các thiết bị khác nhau. Mục đích của sáng chế là để xuất phương tiện ghi thông tin phương pháp ghi đồng thời, và thiết bị, ghi và đọc thông tin, đệm bộ nhớ lưu việc ghi đồng thời. Việc ghi đồng thời có thể là việc bắt đầu cách đọc dữ liệu trong một vùng trong số các vùng có thời gian thực, và sau đó đọc dữ liệu trong số các vùng có thời gian thực khác. Việc bắt đầu cách đọc dữ liệu có thể là việc bắt đầu mà cho phép bắt đầu các thời gian truy cập ghi để số lượng các đoạn dữ liệu thời gian thực được ghi, và khi lượng dữ liệu trong vùng đệm trong (không thể chuyển thao tác ghi, hiệu tại sang thao tác ghi khác để tiếp tục việc ghi).



22

4. Chủ đơn cần làm gì trước khi nộp đơn

23

Tra cứu thông tin

- Mục đích:
 - Xác định được tình trạng kỹ thuật
 - Đánh giá sơ bộ được khả năng bảo hộ của giải pháp để tiến hành các thủ tục tiếp theo
- Tra cứu ở đâu, thế nào?
 - Tự tra cứu
 - Thuê tổ chức dịch vụ
 - Gửi yêu cầu đến Cục SHTT

24

Lập hồ sơ đăng ký

- Tờ khai: Theo mẫu
- Bản mô tả sáng chế: gồm Phần mô tả, **Yêu cầu bảo hộ**, Hình vẽ (nếu có)
- Bản tóm tắt: ít hơn 150 từ, có thể có hình vẽ đại diện hoặc công thức hóa học
- Giấy ủy quyền đại diện (nếu đơn nộp thông qua đại diện SHCN)
- Các khoản phí, lệ phí

25

Nộp đơn đăng ký

- Nộp ở đâu, thế nào?
 - Cục Sở hữu trí tuệ, 386 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội
 - Văn phòng đại diện tại TP Hồ Chí Minh
 - Văn phòng đại diện tại TP Đà Nẵng
 - *Nộp đơn điện tử*
 - *Gửi qua bưu điện*

26

5. Chủ đơn cần làm gì trong quá trình đơn đang được thụ lý

27

Theo dõi tiến trình thẩm định hình thức

- Đơn sẽ được thẩm định hình thức trong thời hạn 1 tháng
- Nếu không có thiếu sót, đơn sẽ được chấp nhận đơn
- Nếu có thiếu sót, Cục SHTT sẽ gửi Thông báo yêu cầu chủ đơn khắc phục **trong thời hạn 02 tháng** → Nếu chủ đơn không có ý kiến trả lời thì đơn sẽ bị từ chối chấp nhận đơn

28

Theo dõi việc công bố

- Thời hạn công bố: tháng thứ 19 kể từ ngày nộp đơn hoặc ngày ưu tiên (nếu có)
- Công bố sớm: trong vòng hai tháng kể từ ngày yêu cầu → Tổng thời gian xử lý đơn sẽ được rút ngắn

29

Yêu cầu thẩm định nội dung

- Cần nộp yêu cầu thẩm định nội dung:
 - có thể nộp ngay từ khi nộp đơn (đánh dấu vào tờ khai và nộp phí)
 - Sáng chế: trước thời điểm 42 tháng kể từ ngày nộp đơn hoặc ngày ưu tiên
 - Giải pháp hữu ích: trước thời điểm 36 tháng kể từ ngày nộp đơn hoặc ngày ưu tiên
- Nếu không nộp: Đơn bị coi như rút bỏ

30

Theo dõi tiến trình thẩm định nội dung

- Thông báo kết quả thẩm định nội dung (lần thứ nhất): 18 tháng kể từ ngày yêu cầu thẩm định nội dung hoặc ngày công bố, tùy theo ngày nào muộn hơn
 - Nếu đáp ứng các tiêu chuẩn bảo hộ và không có thiếu sót, đơn sẽ được **Thông báo cấp Bằng → Nộp lệ phí cấp Bằng trong thời hạn 03 tháng**
 - Nếu có thiếu sót hoặc không đáp ứng các tiêu chuẩn, Cục SHTT sẽ gửi Thông báo kết quả thẩm định nội dung và yêu cầu chủ đơn có ý kiến trả lời **trong thời hạn 03 tháng → Nếu chủ đơn không có ý kiến trả lời thì đơn sẽ bị từ chối cấp bằng**

31

6. Chủ đơn cần làm gì sau khi được cấp Bằng độc quyền sáng chế

32

Duy trì hiệu lực văn bằng

- Sáng chế: 20 năm
- Giải pháp hữu ích : 10 năm
- Phí duy trì hiệu lực tăng dần theo số năm hiệu lực
- Nếu không nộp phí → Văn bằng không còn hiệu lực

33

Kiểm soát công nghệ

- Chuyển giao công nghệ (li-xăng)
- Chuyển nhượng công nghệ
- Theo dõi thị trường để cảnh báo cho các đối tượng có khả năng vi phạm quyền SHTT của mình và thông báo cho các cơ quan chức năng kịp thời xử lý

34

Đổi mới công nghệ

- Đổi mới công nghệ → Nộp đơn đăng ký sáng chế mới để liên tục có Bằng độc quyền sáng chế
- Đổi mới công nghệ → Tăng khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp
- Đổi mới công nghệ → Tăng giá trị tài sản trí tuệ → là nền tảng cho sự phát triển kinh tế

35

Trân trọng cảm ơn!

Chi tiết xin liên hệ
phongthongtin@noip.gov.vn
nguyenthuhien@noip.gov.vn

36